

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Bình Dương năm 2022

Thực hiện Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày 15/3/2022 về việc ban hành Kế hoạch hoạt động của ủy ban quốc gia về chuyển đổi số năm 2022; theo đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 34/TTr-STTTT ngày 22/04/2022, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Bình Dương năm 2022 với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2022

Trong năm 2022, tập trung ưu tiên nguồn lực để đạt được các chỉ tiêu quan trọng thuộc các Kế hoạch Chuyển đổi số, Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, công dân số và đảm bảo an toàn thông tin mạng của tỉnh tạo điều kiện, cơ sở để tăng tốc chuyển đổi số của tỉnh trong giai đoạn mới, chi tiết các mục tiêu quan trọng sau:

1. Phát triển Chính quyền số, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động

- 20% thủ tục hành chính được thực hiện chuyển đổi số hoàn toàn quy trình xử lý, tác nghiệp;
- Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt tương ứng 50%, 40%, 35% đối với cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã;
- Tỷ lệ cơ quan nhà nước cung cấp dữ liệu mở đầy đủ theo danh mục đạt 50%;
- Tỷ lệ giao dịch không dùng tiền mặt trong dịch vụ hành chính công đạt từ 10% trở lên;
- 80% cơ sở dữ liệu quốc gia được kết nối liên thông với hệ thống thông tin của tỉnh được đưa vào khai thác, sử dụng;
- 50% thống kê, báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) của các cơ quan hành chính nhà nước được cập nhật, chia sẻ trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh và quốc gia, phục vụ hiệu quả hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành;
- Hình thành Kho dữ liệu dùng chung được kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia và cung cấp dữ liệu mở của cơ quan nhà nước của tỉnh để phục vụ phát triển chính quyền số, phục vụ người dân và phát triển kinh tế - xã hội;
- Sẵn sàng triển khai công tác kết nối, khai thác, sử dụng các nền tảng số quốc gia để chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số. Xác

định các nền tảng số của địa phương và xây dựng kế hoạch hành động cụ thể để phát triển và thúc đẩy sử dụng các nền tảng số địa phương, đề xuất Bộ Thông tin và Truyền thông các nền tảng số quốc gia phù hợp nhu cầu địa phương để bổ sung vào Danh mục nền tảng số quốc gia;

- Đưa vào khai thác Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tỉnh (IOC tỉnh) giai đoạn 1 và bước đầu hình thành Trung tâm giám sát, điều hành thông minh của 03 thành phố: Thủ Dầu Một, Thuận An, Dĩ An và 02 thị xã: Bến Cát, Tân Uyên để thực hiện một số dịch vụ, lĩnh vực cho đô thị thông minh;

- Xây dựng và thực hiện Đề án/Kế hoạch Chuyển đổi số cho các ngành ưu tiên như: Giáo dục, Y tế, Tài nguyên và Môi Trường, Giao thông Vận tải.

2. Phát triển hạ tầng số, kinh tế số và xã hội số

- Tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng đạt 85%;
- Tỷ lệ dân số có điện thoại thông minh đạt 90%;
- Tỷ lệ hóa đơn điện tử đạt 100%;
- Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử đạt 50%;
- Tỷ lệ giao dịch không dùng tiền mặt trong dịch vụ thương mại điện tử đạt từ 50% trở lên;
- Tỷ lệ người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác đạt từ 65 - 70%;
- Tỷ lệ người dân có kỹ năng số cơ bản đạt 10%;
- 100% địa phương trên địa bàn tỉnh thành lập tổ Công nghệ số cộng đồng;
- Đưa 38 sản phẩm đã được chứng nhận đạt OCOP trong năm 2021 của tỉnh được đưa lên các sàn thương mại điện tử; Hỗ trợ tư vấn Doanh nghiệp, Hợp tác xã, hộ gia đình có sản phẩm tiêu biểu phù hợp để hướng tới đạt được chứng nhận OCOP;
- Phấn đấu đạt trên 7000 doanh nghiệp nhỏ và vừa được hỗ trợ sử dụng nền tảng số phục vụ chuyển đổi số trong doanh nghiệp (SMEdx).

II. NHIỆM VỤ CHUNG VÀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, tập huấn về chuyển đổi số

a) Tăng cường sự chỉ đạo của các cấp, các ngành, địa phương trong việc chủ động tham gia chuyển đổi số; tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, nâng cao nhận thức của các cấp chính quyền, tổ chức chính trị xã hội, người dân và doanh nghiệp về chuyển đổi số thông qua nhiều hình thức và phương tiện khác nhau như hội nghị, hội thảo, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, đào tạo bồi dưỡng, sự kiện ngày chuyển đổi số của tỉnh. Đảm bảo công tác phổ cập kiến thức về chuyển đổi số từ cơ quan, đơn vị nhà nước ở cấp xã, phường.

b) Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và cơ quan, đơn vị các cấp thành lập Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số, Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo

Chuyển đổi số phục vụ công tác chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị mình. Các địa phương, doanh nghiệp, trường học thành lập Tổ công nghệ cộng đồng phục vụ công tác chuyển đổi số cho người dân, doanh nghiệp, học sinh.

c) Gắn mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể về chuyển đổi số với chương trình hành động, kế hoạch hoạt động, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh của các cấp, các ngành, các địa phương.

d) Tổ chức các hoạt động với mục tiêu liên kết chuyển đổi số giữa các cơ quan nhà nước và các tổ chức, doanh nghiệp; giữa hội, hiệp hội ngành nghề công nghiệp số với hội, hiệp hội chuyên ngành trong các lĩnh vực khác để tạo hiệu ứng lan tỏa ra xã hội. Phổ biến các kinh nghiệm chuyển đổi số, mô hình chuyển đổi số điển hình.

đ) Phổ cập sử dụng sản phẩm thương mại điện tử cho người dân và các hộ sản xuất nông nghiệp, hộ kinh doanh cá thể; Phổ cập sử dụng nền tảng dạy học trực tuyến; Phổ cập sử dụng nền tảng số hỗ trợ tư vấn sức khỏe cá nhân; Phổ cập sử dụng nền tảng số khác phục vụ nhu cầu thiết yếu của người dân như liên lạc, giải trí, du lịch, đi lại, ăn uống và bảo đảm an toàn thông tin mạng; Phổ cập sử dụng dịch vụ công trực tuyến do cơ quan chính quyền các cấp cung cấp cho người dân, doanh nghiệp; Phổ cập sử dụng nền tảng số phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp nhỏ và vừa.

e) Triển khai chuyên mục “Chuyển đổi số và xây dựng thành phố thông minh” trên các phương tiện thông tin đại chúng để tuyên truyền, chia sẻ, phổ biến, nâng cao nhận thức của cộng đồng về chuyển đổi số, công nghệ số, đổi mới sáng tạo, câu chuyện thành công, tôn vinh gương thành công điển hình về chuyển đổi số.

2. Xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách

a) Tham mưu lộ trình tư vấn xây dựng đề án/kế hoạch chuyển đổi số đối với từng ngành, lĩnh vực (Ưu tiên phương án thuê các chuyên gia hỗ trợ xây dựng đề án có kinh nghiệm và kiến thức chuyên môn về chuyển đổi số phù hợp trong từng ngành, lĩnh vực) trong năm 2022;

b) Xây dựng, triển khai đánh giá chỉ số chuyển đổi số cơ quan, đơn vị, địa phương;

c) Triển khai đánh giá mức độ sẵn sàng chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.

3. Phát triển nguồn nhân lực

a) Nâng cao nhận thức, kỹ năng lãnh đạo số cho lãnh đạo các cấp trong cơ quan nhà nước, các cơ quan đảng, tổ chức đoàn thể, chính trị - xã hội. Nâng cao nhận thức, bồi dưỡng, đào tạo về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan nhà nước. Đào tạo, bồi dưỡng lực lượng chuyên gia, các cán bộ quản lý đều được đào tạo kiến thức cơ bản về chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước trên các ngành, các lĩnh vực; bồi dưỡng, tập huấn nâng cao về công nghệ số cho cán bộ chuyên trách, bán chuyên trách CNTT;

b) Phổ cập kỹ năng số, kỹ năng đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng cơ bản cho người dân, doanh nghiệp thông qua công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội và các Tổ công nghệ số cộng đồng;

c) Thành lập đội ngũ Báo cáo viên chuyển đổi số cấp tỉnh là lực lượng nòng cốt trong công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, tập huấn về chuyển đổi số với sự phối hợp, hỗ trợ từ các chuyên gia của Bộ Thông tin và Truyền thông;

d) Thành lập Tổ Công nghệ số cộng đồng với lực lượng nòng cốt là Đoàn Thanh niên, Liên đoàn Lao động (hỗ trợ cho thanh niên và công nhân), Hội Nông dân, Hợp tác xã (hỗ trợ cho nông dân), ngành Giáo dục (hỗ trợ cho học sinh), Tổ trưởng các khu phố/ấp (hỗ trợ cho người dân địa phương). Nhiệm vụ chính của Tổ công nghệ số cộng đồng là đóng vai trò tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ cho các đối tượng trong phạm vi ảnh hưởng của mình về việc chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng các ứng dụng số do chính quyền cung cấp phục vụ người dân. Mục tiêu lâu dài của Tổ công nghệ số cộng đồng là từng bước bổ sung được kỹ năng số cho người dân góp phần hình thành các Công dân số, hình thành thói quen sử dụng nền tảng số, ứng dụng số trong giao tiếp giữa người dân và Chính quyền, xã hội.

4. Phát triển hạ tầng số

a) Đầu tư, nâng cấp, mở rộng hệ thống hạ tầng số dùng chung đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho cơ quan nhà nước phục vụ yêu cầu phát triển chính quyền số và đô thị thông minh;

b) Các doanh nghiệp viễn thông tiếp tục mở rộng, phát triển hạ tầng băng thông rộng cố định, di động (tăng cường triển khai mạng 5G) trên toàn tỉnh.

5. Phát triển dữ liệu

a) Kết nối, khai thác, chia sẻ cơ sở dữ liệu hiện có trên địa bàn tỉnh, Quốc gia; các hệ thống thông tin, ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước, địa phương phục vụ sử dụng chung cho nhiều cơ quan, đổi mới mô hình quản trị, quy trình, nghiệp vụ chuyên ngành trên môi trường số. Việc xây dựng cơ sở dữ liệu (CSDL) dùng chung của từng ngành, lĩnh vực phải đảm bảo các tiêu chí bao gồm: tích hợp các CSDL rời rạc hiện có, dữ liệu phát sinh tại nơi nào thì nơi đó phải cập nhật, kết nối chia sẻ, tránh trùng lặp hướng tới việc ứng dụng các giải pháp CNTT trong quá trình tác nghiệp chuyên môn nhằm sinh ra dữ liệu số mang tính chính xác, độ tin cậy cao và cập nhật vào CSDL dùng chung liên tục, đều đặn. Nghiên cứu giải pháp chuyển hóa CSDL dùng chung về quản lý Nhà nước thành tiện ích phục vụ người dân;

- Bắt buộc ứng dụng nền tảng Web, ứng dụng (Apps) trên thiết bị di động và phần mềm đặc thù chuyên ngành phục vụ tạo lập dữ liệu, tương tác và xử lý nghiệp vụ;

b) Triển khai chia sẻ và khai thác một số CSDL hiện có trên địa bàn tỉnh như: CSDL văn bản quy phạm pháp luật, CSDL cán bộ công chức, CSDL Đất đai, CSDL GIS Quy hoạch đô thị, CSDL Doanh nghiệp, CSDL Công Thương; đồng thời, chuẩn

bị sẵn sàng các điều kiện cần thiết để liên thông, kết nối, khai thác 35 nền tảng số quốc gia được quy định tại Quyết định số 186/QĐ-BTTTT ngày 11/02/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc phê duyệt chương trình thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, trong đó, các cơ quan, đơn vị ưu tiên các nền tảng phù hợp với kế hoạch chuyển đổi số cụ thể của từng ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh;

c) Bước đầu hình thành kho dữ liệu phục vụ công tác chuyển đổi số, điều hành đô thị thông minh. Các cơ quan, đơn vị không thuộc các nhóm Chỉ số cung cấp dữ liệu cho IOC tỉnh trong giai đoạn 1 (triển khai trong năm 2022) nghiên cứu, xây dựng CSDL thuộc ngành, lĩnh vực do cơ quan, đơn vị mình quản lý với mục tiêu đảm bảo nội dung, phương án kết nối CSDL với IOC tỉnh sau khi hoàn tất công tác triển khai và đưa vào vận hành chính thức;

d) Phối hợp cùng các cơ quan Trung ương triển khai ứng dụng, tích hợp, chia sẻ CSDL Quốc gia Dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, thẻ Căn cước công dân gắn chip điện tử với Cổng Dịch vụ công, Một cửa điện tử tỉnh đối với 08 thủ tục hành chính (thuộc phạm vi địa phương) thuộc danh mục các thủ tục hành chính thiết yếu ưu tiên tích hợp, chia sẻ dữ liệu dân cư được quy định tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ Chuyển đổi số Quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Triển khai xác thực định danh điện tử đối với doanh nghiệp thông qua cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp;

đ) Đảm bảo việc xây dựng CSDL dùng chung phải tuân thủ các tiêu chí:

- Dữ liệu sản sinh tại nơi nào, nơi đó cập nhật; nhập liệu một lần;
- Kết nối, chia sẻ dữ liệu từ các bên liên quan;
- Tránh trùng lặp về nội dung, giải pháp giữa các sở, ngành, địa phương;
- Ưu tiên giải pháp thuê dịch vụ trong thi công; lưu trữ, bảo trì;
- Ưu tiên chọn các đơn vị lớn, có năng lực, uy tín phù hợp tư vấn, thi công.

6. Phát triển ứng dụng, dịch vụ CNTT

a) Phát triển các ứng dụng, dịch vụ CNTT phục vụ chuyên ngành và hoạt động công tác chuyên môn nội bộ cho toàn bộ các cơ quan nhà nước cấp tỉnh, huyện, xã phục vụ công tác chỉ đạo, quản lý và điều hành, gắn với sử dụng CNTT là bắt buộc trong tác nghiệp của các cơ quan nhà nước để hình thành các dữ liệu số. Đảm bảo việc phát triển các ứng dụng, dịch vụ CNTT theo mô hình thác nước đổ từ cấp tỉnh đến các cấp huyện, xã, tránh gây trùng lặp chức năng, không thống nhất, đồng bộ trong quá trình tạo lập CSDL dùng chung ngành, lĩnh vực; Đảm bảo triển khai giải pháp theo hướng từng sở, ban, ngành thực hiện xây dựng các ứng dụng phục vụ chuyển đổi số trong công tác, nghiệp vụ chuyên môn của ngành, lĩnh vực mình giao thí điểm triển khai 02 mảng, lĩnh vực cho mỗi huyện/thị/thành phố, sau khi triển khai hiệu quả thực hiện nhân rộng kết quả cho các huyện/thị/thành phố còn lại;

b) Triển khai hệ thống thông tin báo cáo dùng chung, từng bước tự động hóa công tác báo cáo, thống kê phục vụ sự chỉ đạo, điều hành nhanh chóng, kịp thời, hỗ trợ ra quyết định dựa trên dữ liệu của cơ quan nhà nước các cấp và kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ;

c) Phát triển ứng dụng di động dùng chung của tỉnh là đầu mối điều hành, quản lý của Chính quyền và tích hợp, cung cấp các dịch vụ phục vụ cho người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tạo ra kênh tương tác trực tuyến để người dân tham gia, giám sát hoạt động xây dựng, thực thi chính sách, pháp luật, ra quyết định của cơ quan nhà nước;

d) Nâng cấp hệ thống hội nghị trực tuyến của tỉnh kết hợp giải pháp mềm phục vụ các cuộc họp nhỏ, hệ thống quản lý văn bản và điều hành kết hợp các nền tảng cộng tác, tác nghiệp... để hình thành dần hệ thống làm việc từ xa theo hướng thuê dịch vụ nhằm đa dạng hóa các hình thức làm việc phù hợp với các đối tượng, hoàn cảnh khác nhau, bảo đảm kế thừa, kết nối với các hệ thống thông tin của quốc gia, của bộ, ngành đã được xây dựng;

đ) Hợp nhất Cổng dịch vụ công của tỉnh với Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh đáp ứng các yêu cầu theo thời gian thực và đảm bảo đúng các quy định tại Quyết định 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

e) Trong công tác phát triển, xây dựng các ứng dụng, dịch vụ CNTT trong chuyển đổi số cần đảm bảo thúc đẩy việc ứng dụng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt, phát triển các điểm tiếp nhận thanh toán không dùng tiền mặt tại các cửa hàng, chợ, dịch vụ,... để người dân có thể thanh toán bằng thẻ, ví điện tử, tiền điện tử (mobile money);

g) Triển khai hiệu quả ứng dụng di động Công dân số từ VNEID trên cơ sở mở rộng tích hợp các thông tin cá nhân cần thiết vào chip điện tử gắn trên thẻ căn cước công dân phục vụ trong lĩnh vực chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

7. Đảm bảo an toàn và an ninh thông tin

Xây dựng, triển khai giải pháp điều hành giám sát, điều hành an toàn và an ninh thông tin mạng đạt chuẩn về an toàn thông tin theo chuẩn quốc gia ở các sở, ban, ngành, địa phương. Phối hợp, hợp tác với cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp chuyên môn trong việc phát hiện, ứng cứu sự cố an toàn, an ninh mạng, tiếp thu kinh nghiệm quốc tế về an toàn, an ninh mạng; thành lập nhóm chuyên gia đảm bảo an toàn, an ninh mạng cho toàn tỉnh.

8. Các nhiệm vụ trọng tâm

Nội dung từng nhiệm vụ cụ thể, phân công cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm triển khai và thời gian thực hiện được nêu tại **Phụ lục** ban hành kèm theo

Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, từng cơ quan, đơn vị sẽ có điều chỉnh bổ sung, thay đổi căn cứ trên tình hình triển khai công tác chuyển đổi số phù hợp với hiện trạng, nhu cầu tại cơ quan, đơn vị mình.

9. Các nhiệm vụ khác

a) Tổ chức các Phiên họp toàn thể của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số và Ứng dụng Công nghệ thông tin phục vụ xây dựng Thành phố Thông minh Bình Dương (Ban Chỉ đạo): Họp sơ kết 6 tháng và Tổng kết cuối năm;

- Đơn vị chủ trì tổ chức triển khai: Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo.

b) Tổ chức các Phiên họp chuyên đề đột xuất của Ban Chỉ đạo để giải quyết ngay các khó khăn, vướng mắc phát sinh;

- Đơn vị chủ trì tổ chức triển khai: Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo.

c) Phổ biến, tuyên truyền về tình hình triển khai, định hướng chuyển đổi số theo các hoạt động của Ban Chỉ đạo;

- Đơn vị chủ trì tổ chức triển khai: Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo.

d) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Đơn vị chủ trì tổ chức triển khai: Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch này bao gồm ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Đối với các nội dung nhiệm vụ sử dụng vốn đầu tư phát triển có thể sắp xếp thứ tự các hạng mục ưu tiên để điều chỉnh, linh động sử dụng nguồn vốn chi thường xuyên để thực hiện.

Giao Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp Sở Tài chính làm việc cụ thể các sở, ban, ngành để cân đối nhiệm vụ kinh phí thực hiện theo các quy định hiện hành.

IV. GIẢI PHÁP VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giải pháp

- Giải pháp tổ chức, điều hành: Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị phải chủ động, có quyết tâm chính trị cao, theo sát và ủng hộ quá trình ứng dụng CNTT tại cơ quan mình, đơn vị; bổ sung nguồn nhân lực cán bộ chuyên trách về CNTT cho các cơ quan, đơn vị của tỉnh nhằm đẩy mạnh triển khai ứng dụng CNTT. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Lãnh đạo Chuyển đổi số ở các cơ quan, đơn vị. Thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số, xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số, quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tại các cơ quan, đơn vị.

- Giải pháp tuyên truyền: Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, vai trò và ý nghĩa thực tiễn của Chuyển đổi số trong phát triển kinh tế- xã hội; tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp; phổ cập kỹ năng số cho người dân, hướng dẫn người dân sử dụng các dịch vụ số của cơ quan nhà nước thông qua các hoạt động xã hội hóa;

- Giải pháp công nghệ: Đảm bảo việc đầu tư ứng dụng giải pháp công nghệ xoay quanh các mục tiêu chính là hình thành CSDL dùng chung ngành, lĩnh vực của cơ quan mình hướng đến kết nối, chia sẻ CSDL dùng chung tỉnh, CSDL quốc gia và các nền tảng số quốc gia. Xây dựng các ứng dụng CNTT phục vụ công tác chuyên môn nhằm tạo ra các dữ liệu số phục vụ cho CSDL dùng chung hướng đến cung cấp các ứng dụng, dịch vụ số phục vụ cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Giải pháp tài chính: Đảm bảo tài chính để triển khai thực hiện theo các quy định pháp luật hiện hành, vận dụng linh hoạt các nguồn vốn ngân sách chi thường xuyên, chi đầu tư phát triển đảm bảo chi cho chương trình ứng dụng CNTT phục vụ duy trì, quản lý các hệ thống thông tin, đồng thời đảm bảo đầu tư, xây dựng các hệ thống mới. Các cơ quan, đơn vị cần khẩn trương xác định nhiệm vụ chuyển đổi số trọng tâm của cơ quan, đơn vị mình trong năm 2023 trước tháng 7/2022 để phục vụ công tác lập dự toán, đảm bảo nguồn vốn cho việc triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số trong năm 2023.

2. Tổ chức thực hiện

a) Sở Thông tin và Truyền thông:

- Chủ trì theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, giám sát, tổng hợp việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo sơ kết, tổng kết cho Chính phủ, Tỉnh ủy theo quy định.

- Điều tra khảo sát ứng dụng CNTT: Thực hiện các đợt điều tra khảo sát nhằm đánh giá tình hình và thúc đẩy ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước;

- Hợp tác với đơn vị có năng lực và kinh nghiệm để thực hiện nội dung trong kế hoạch; tổ chức và theo dõi công tác đào tạo, đánh giá chất lượng đào tạo và khả năng ứng dụng kiến thức vào công việc tại cơ quan;

- Đóng vai trò là đơn vị chủ chốt đồng hành cùng các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị trong quá trình chuyển đổi số với vai trò hỗ trợ, tư vấn về định hướng, các nội dung chính cần thực hiện, cách thức thực hiện trong công tác chuyển đổi số;

- Thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt các dự án, kế hoạch thuê ứng dụng CNTT của các sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền được giao và các quy định hiện hành; Tập huấn nghiệp vụ lập dự án ứng dụng CNTT và giám sát việc triển khai các dự án ứng dụng CNTT.

b) Sở Tài chính: Chịu trách nhiệm hướng dẫn, đảm bảo nguồn ngân sách nhà nước cấp cho các nội dung thực hiện của Kế hoạch theo các quy định hiện hành.

c) Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan:

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao, tập trung tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này, đảm bảo thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm, đúng quy định, không gây lãng phí, thất thoát ngân sách nhà nước; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (thông qua Sở Thông tin và Truyền thông);

- Trong quá trình thực hiện nếu gặp khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị gửi ý kiến về Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./. ld

Nơi nhận:

- Bộ TTTT;
- TT.TU, TT.HĐND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, PCT.UBND tỉnh;
- VP Tỉnh ủy; UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành⁽¹⁹⁾, Đoàn thể⁽⁶⁾ tỉnh;
- CA tỉnh; Cục Thống kê tỉnh;
- Liên hiệp HKHKT tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Báo BD, Đài PTTH, Công TTĐT tỉnh;
- LĐVP, Dg, CV, TH, Tin học;
- Lưu: VT. 10

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Văn Minh

Phụ lục
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, CHUYÊN ĐỀ SỐ NĂM 2022 VÀ
CÁC NĂM TIẾP THEO TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG

(Kèm theo Kế hoạch số 1906 /KH-UBND ngày 26/11/2022 của UBND tỉnh)

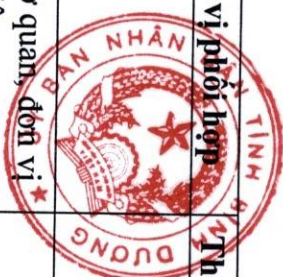


TT	Danh mục	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian triển khai	Ghi chú
I	Các nội dung, nhiệm vụ thực hiện trong năm 2022				
1	Lập kế hoạch, thuê tư vấn và thực hiện việc xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung Ban Quản lý các Khu công nghiệp Bình Dương	BQL các KCN tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2022	Chưa được bố trí vốn
2	Cập nhật danh sách Công ty, Hợp tác xã, trang trại nông nghiệp tham gia các sản phẩm thương mại điện tử	Sở Công Thương	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2022	
3	Dự án khoa học và công nghệ truy suất nguồn gốc ngành Nông nghiệp và Công Thương	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2022	
4	Nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh: Bảo tồn và phát triển làng nghề sơn mài truyền thống dựa trên nền tảng các công nghệ mới	Sở Khoa học và Công nghệ	UBND thành phố Thủ Dầu Một, Các cơ quan, đơn vị liên quan	2022	
5	Chỉ thị của UBND tỉnh về phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, thúc đẩy chuyển đổi số tỉnh Bình Dương	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý III/2022	
6	Kế hoạch triển khai IPv6 trong cơ quan nhà nước giai đoạn 2021 – 2025			Quý III/2022	
7	Thí điểm triển khai IPv6 cho Công thông tin điện tử tỉnh và Cổng dịch vụ công				

TT	Danh mục	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian triển khai	Ghi chú
8	Hội thảo ngày chuyển đổi số tỉnh Bình Dương			Quý IV/2022	
9	Nâng cấp phần mềm Quản lý văn bản, xây dựng, triển khai phân hệ lưu trữ điện tử của các cơ quan			2022	
10	Hợp nhất cổng DVC trực tuyến và phần mềm một cửa điện tử đáp ứng yêu cầu kết nối và tích hợp DVC mức 4 Cổng DVC quốc gia			Quý IV/2022	
11	Thí điểm Ứng dụng Chính quyền số Bình Dương, Ứng dụng Công dân số Bình Dương			2022	Chưa bố trí vốn
12	Triển khai giải pháp chuyển đổi giọng nói sang chữ viết tiếng Việt			2022	Chưa bố trí vốn
13	Nâng cấp hệ thống hội nghị trực tuyến của tỉnh			Quý III/2022	
14	Triển khai chuyên mục Chuyển đổi số trên cổng thông tin điện tử tỉnh Bình Dương			2022	
15	Trung tâm Giám sát, điều hành thông minh tỉnh Bình Dương giai đoạn 01			Quý II/2022	
16	Xây dựng CSDL hộ tịch điện tử trên địa bàn tỉnh Bình Dương	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2022	
17	Triển khai: phần mềm thẩm định và cấp giấy phép xây dựng, triển khai cho cấp huyện và Ban Quản lý các KCN tỉnh; phần mềm cấp chứng chỉ hành nghề	Sở Xây dựng	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2022	

TT	Danh mục	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian triển khai	Ghi chú
18	Xây dựng, triển khai thí điểm Hệ thống khám chữa bệnh từ xa (Telehealth) tại Trung tâm y tế Dĩ An	Sở Y tế	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2022	
19	Xây dựng Ban Chỉ đạo Công tác chuyển đổi số từng ngành, lĩnh vực	Các sở ngành, UBND cấp huyện	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2022	
20	Xây dựng phương án, giải pháp cung cấp CSDL cho IOC tỉnh				
21	Xây dựng phương án, giải pháp chuẩn bị cho việc liên thông, kết nối, khai thác 35 nền tảng số quốc gia được quy định tại Quyết định số 186/QĐ-BTTTT				
22	Xây dựng các ứng dụng CNTT phục vụ tin học hóa nghiệp vụ chuyên ngành (theo hướng thí điểm triển khai 02 mảng, lĩnh vực cho mỗi huyện/thị/thành phố, sau khi triển khai hiệu quả thực hiện nhân rộng kết quả cho các huyện/thị/thành phố còn lại)	Các sở ngành, UBND cấp huyện	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2022	
23	Triển khai dự án Camera trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố đảm bảo tuân thủ Quyết định số 767/QĐ-UBND của UBND tỉnh ngày 01/4/2022 về việc Ban hành Kế hoạch triển khai hệ thống camera giám sát, điều hành giao thông, an ninh trật tự và xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2022	
24	Xây dựng Trung tâm điều hành thông minh của UBND cấp huyện: thành phố Thủ Dầu Một, Thuận An, Dĩ An và thị xã Bến Cát,	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2022	

TT	Danh mục	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian triển khai	Ghi chú
	Tân Uyên				
25	Xây dựng Phần mềm Quản lý Đoàn ra, Đoàn vào và Quản lý thông tin hộ chiếu	Sở Ngoại vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2022	
26	Triển khai hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2022	
II Các nội dung, nhiệm vụ thực hiện định kỳ theo năm					
27	Chuyên mục chuyển đổi số và xây dựng thành phố thông minh	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông, Các cơ quan, đơn vị liên quan	Định kỳ theo năm	
28	Tuyên truyền, hội thảo nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cho người dân và doanh nghiệp	Báo Bình Dương, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh và Đài truyền thanh cấp cơ sở	Sở Thông tin và Truyền thông, Các cơ quan, đơn vị liên quan	Định kỳ theo năm	
29	Các nội dung, nhiệm vụ bắt đầu thực hiện từ năm 2022				
	Đề án tư vấn lộ trình chuyển đổi số, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cho doanh nghiệp	Sở Công Thương	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Các cơ quan, đơn vị liên quan	2022-2025	
30	Thương mại điện tử ngành Công Thương: thiết lập một hệ thống phần mềm tổ chức, quản lý, đăng ký tham gia quảng bá thương hiệu, sản phẩm OCOP, hội chợ triển lãm trực tuyến, đảm bảo kết nối thông tin chủ động giữa người bán và người mua, kết nối cung cầu hàng hoá, đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại.			2022-2025	



TT	Danh mục	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian triển khai	Ghi chú
31	Tăng cường ứng dụng mô hình kinh doanh trên môi trường trực tuyến, quảng bá trực tiếp sản phẩm sản xuất đến người tiêu dùng, tăng doanh thu và lợi nhuận cho doanh nghiệp				
32	Đề án hỗ trợ chuyển đổi số cho hộ kinh doanh cá thể, doanh nghiệp vừa và nhỏ, doanh nghiệp ngành nghề truyền thống			Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan	2022-2025
33	Đề án thành lập trung tâm điều hành giáo dục thông minh tỉnh Bình Dương: Thành lập IOC của ngành giáo dục	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2022-2024	
34	Đề án chuyển đổi số trên lĩnh vực giao thông: Thành lập IOC của ngành giao thông vận tải	Sở Giao thông vận tải	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2022-2023	
35	Đề án phát triển doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh Bình Dương	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2021-2025	
36	Xây dựng hệ thống ISO (hành chính công) điện tử tỉnh Bình Dương	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nội vụ; Các cơ quan, đơn vị liên quan	2022-2025	
37	Đề án áp dụng mô hình giáo dục - đào tạo tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán học và nghệ thuật, kinh doanh	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2022-2023	

TT	Danh mục	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian triển khai	Ghi chú
38	Triển khai thực hiện Quyết định số 458/QĐ-TTg ngày 03/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Lưu trữ tài liệu điện tử của các cơ quan nhà nước giai đoạn 2020 - 2025” trên địa bàn tỉnh Bình Dương	 Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2022-2024	
39	Đề án thí điểm làng thông minh (Bạch Đằng – Tân Uyên): - Xây dựng và triển khai các hạng mục liên quan đến hạ tầng; Cải cách hành chính theo hướng tăng cường sự tham gia của người dân, của cộng đồng; - Triển khai các hợp phần phát triển các mô hình sản xuất nông nghiệp; Dự án ứng dụng truy xuất nguồn gốc; Dự án chuyển giao khoa học công nghệ ứng dụng phát triển quản lý điều hành hợp tác xã; Xây dựng mô hình phát triển cây ăn quả gắn với du lịch sinh thái,...	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2021-2025	Đang triển khai
40	Xây dựng Hệ thống máy chủ vận hành dữ liệu ngành tài nguyên và môi trường tỉnh Bình Dương	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2022-2024	
41	Đầu tư mở rộng hệ thống quan trắc, chia sẻ cơ sở dữ liệu và quản lý môi trường phục vụ phát triển thành phố thông minh tỉnh Bình Dương			2022-2024	
42	Tạo lập kho CSDL dùng chung và cổng công bố, chia sẻ dữ liệu ngành Tài nguyên và Môi trường			2022-2023	

TT	Danh mục	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian triển khai	Ghi chú
43	Dự án đảm bảo nguồn nhân lực CNTT, Chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước giai đoạn 2022 - 2026	 Sở Thông tin và Truyền thông Các cơ quan, đơn vị liên quan		2022-2026	
44	Dự án triển khai trung tâm giám sát an toàn thông tin			2022-2024	Đang triển khai
45	Nâng cấp Trung tâm dữ liệu tỉnh			2022-2023	
46	Thuê Trung tâm dữ liệu lưu trữ dự phòng tỉnh			2022-2023	
47	Xây dựng hệ thống camera giám sát Phòng cháy chữa cháy, Giao thông, An ninh thông tin, hệ thống Trung tâm thông tin chỉ huy của Công an tỉnh	Công an tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2022-2024	
48	Đề án đánh giá chỉ số chuyển đổi số trong các ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh Bình Dương	Cục Thống kê	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2022-2023	
49	Đề án xây dựng chuyên đề đào tạo, bồi dưỡng chuyển đổi số, công nghệ số cho cán bộ công chức, người lao động, sinh viên, học sinh và người dân trên E-learning.	Trường Đại học Thủ Dầu Một	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2022-2023	
50	- Công tác chuẩn bị thực hiện dự án: + App du lịch + Công thông tin du lịch - Công tác chuẩn bị đầu tư + Camera các Di tích danh thắng + Bảo tàng thông minh + Số hóa Thư viện công cộng hệ thống	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2022 - 2025	

TT	Danh mục	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian triển khai	Ghi chú
51	Trang bị hạ tầng CNTT và trang thiết bị phục vụ cho công tác quản lý ngành xây dựng theo định hướng phát triển đô thị thông minh	Sở Xây dựng	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2022-2023	
52	Triển khai áp dụng mô hình cập nhật dữ liệu GIS ngành xây dựng theo quy trình nghiệp vụ			2022-2023	
53	Đề xuất và thực hiện thí điểm mô hình quản lý GIS kết hợp BIM trong quản lý đầu tư xây dựng			2022-2024	
54	Ứng dụng GIS 3D và các mô hình thành phố 3D trong công tác quản lý đô thị và các hoạt động xây dựng (thí điểm trên địa bàn TP. Thủ Dầu Một)			2022-2023	
55	Thí điểm Chuyển đổi số lĩnh vực Y tế tại Trung tâm y tế Dĩ An	Sở Y tế	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2022 - 2023	
56	Thí điểm triển khai Hệ thống Y tế cơ sở (V20) và Hồ sơ sức khỏe điện tử; Hệ thống PACS tại các cơ sở khám chữa bệnh tại Trung tâm y tế Dĩ An		Các cơ quan, đơn vị liên quan	2022 - 2025	
57	Thí điểm triển khai Hệ thống bệnh viện thông minh, bệnh án điện tử tại Trung tâm y tế Dĩ An		Các cơ quan, đơn vị liên quan	2022-2025	
58	Tư vấn mô hình mẫu về chuyển đổi số cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Bình Dương; cung cấp các danh mục, giải pháp, nền tảng phục vụ chuyển đổi số.	Liên hiệp các Hội Khoa học kỹ thuật tỉnh	Sở Công thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Các cơ quan, đơn vị liên quan	2022-2023	



TT	Danh mục	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian triển khai	Ghi chú
59	Phần mềm Khai thác báo cáo tài chính	 Sở Tài chính	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2022-2023	
60	Phần mềm CSDL về giá tại địa phương			2022-2023	
61	Phần mềm Lập dự toán			2023-2024	
62	Phần mềm Lương và biên chế cho các đơn vị sử dụng ngân sách			2023-2024	
63	Phần mềm CSDL thanh tra, kiểm toán	Văn phòng Tỉnh ủy	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2023-2024	
64	Đầu tư nâng cấp Trung tâm tích hợp dữ liệu Tỉnh ủy			2022-2024	
65	Hệ thống theo dõi, thực hiện nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2022-2023	
66	Hệ thống phòng họp không giấy				
67	Hệ thống quản lý hồ sơ lưu trữ điện tử				